TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN ĐỊNH** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **15**/2024/QĐST-DS	*Yên Định, ngày 16 tháng 5 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 194, Điều 463, Điều 466, Điều 357, Điều 468, Điều 609 và Điều 613 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 6; Khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 08 tháng 5 năm 2024 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 26/2024/TLST-DS ngày 22 tháng 4 năm 2024 về việc "*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*".

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Vũ Thị L, sinh năm 1955.

Địa chỉ: Khu phố B, thị trấn B, huyện Yên Định, Thanh Hóa

- *Bị đơn:* Anh Lê Tư C, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Khu phố T, Thị trấn B, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Chị Trần Thị X, sinh năm 1975 (Chị X đã có văn bản ủy quyền cho bà Vũ Thị L, sinh năm 1955, là mẹ đẻ).

Địa chỉ: Khu phố B, thị trấn B, huyện Yên Định, Thanh Hóa

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền nợ: Các bên đương sự thống nhất thỏa thuận: Anh Lê Tư C còn nợ của ông Trần Văn T số tiền gốc là 30.000.000đ (*ba mươi triệu đồng*) và không yêu cầu anh C trả tiền lãi. Bà Vũ Thị L và chị Trần Thị X là người thừa kế của ông Trần Văn T được nhận số tiền này từ anh Lê Tư C. Anh C chấp nhận trả số tiền 30.000.000đ mà anh vay của ông Trần Văn T cho bà L và chị X.

***2.2. Về phương án trả nợ*:**

Các bên đương sự thống nhất thỏa thuận: Chậm nhất đến ngày 30/12/2024, anh Lê Tư C phải trả số tiền gốc còn nợ của ông Trần Văn T cho bà Vũ Thị L và chị Trần Thị X là 30.000.000đ (B*a mươi triệu đồng*).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi xuất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

***2.3. Về án phí*:** Các bên đương sự thống nhất thỏa thuận: Anh Lê Tư C phải chịu 750.000đ (*Bảy trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Bà Vũ Thị L là người cao tuổi, có đơn xin miễn tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Yên Định;
- Chi cục THADS huyện Yên Định;
- Đương sự;
- Lưu: hồ sơ vụ án, VT.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hoa